

Số: 244/2018/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 21 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 164/2018/TLST-HNGĐ ngày 01/3/2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

Ông Kiều Tuấn A, sinh năm 1975; địa chỉ: 60/6 đường B Khu A, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1979; địa chỉ: 488/4 C, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

Ông Kiều Tuấn A, sinh năm 1975; địa chỉ: 60/6 đường B Khu A, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1979; địa chỉ: 488/4 C, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Kiều Tuấn A và bà Nguyễn Thị Kim T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Kiều Tuấn A giao 02 con chung tên là Kiều Nguyễn Gia H, sinh ngày 30/8/2004 và Kiều Nguyễn Bảo H1, sinh ngày 28/3/2011 cho bà Nguyễn Thị Kim T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Kiều Tuấn A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 40.000.000 (bốn mươi triệu)đồng/tháng/02 con (mỗi con 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng/tháng). Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 3/2018 cho đến khi các con

chung lần lượt đủ 18 tuổi và thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của bộ luật này, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật này.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Kiều Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Kiều Tuấn A và bà Nguyễn Thị Kim T1 mỗi người chịu ½ được căn trừ vào 300.000 đồng ông Kiều Tuấn A và bà Nguyễn Thị Kim T1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007862 ngày 13/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THADS Quận Tân Bình;
- UBND Phường X, Quận Y
(giấy chứng nhận kết hôn số 128/2004,
quyển số 1/P13 cấp ngày 08/7/2004);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Lê Diễm Thúy

